TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **87**/2018/HS-ST
Ngày 12-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Thế Vinh;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuần;
Bà Vũ Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânquận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Hà Thị Hương D** (Tên gọi khác Hà Thị D, tên thường gọi Nguyễn Mai P), Sinh năm 1987; Giới tính: nữ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm M, xã Tam T, huyện S, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: phường X, quận G, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Hà Văn Hợp, sinh năm 1959, nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên mẹ: Hà Thị P, sinh năm 1964, nghề nghiệp: Làm ruộng. Nhà có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 10/01/2018, tạm giam đến ngày 08/2/2018 hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"

Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 03/7/2017, Công an phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội kiểm tra hành chính nhà nghỉ T, phố T thuộc phường C, quận B, T.P Hà Nội đã phát hiện tại phòng 202 có Hoàng Hải Y tên thật là Hoàng Thị T (Sinh năm 1996, Hộ khẩu thường trú: xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang) và Hà Văn H (Sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ), phòng 306 có Đặng Thị H (Sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang) và Nguyễn Hữu T (Sinh năm 1976; Hộ khẩu thường trú: phường T, quận B, thành phố Hà Nội), Phòng 402 có Lý Thị Th (Sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: xã M, huyện H, tỉnh T) và Hà Trọng T (Sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: xã Tứ, huyện T, tỉnh Phú Thọ) đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Quá trình kiểm tra các gái bán dâm khai nhận việc mua bán dâm do Hà Thị D môi giới.

Quá trình điều tra xác định: Hoàng Thị T là chị em họ với Hà Thị Hương D, khoảng cuối tháng 6/2017, Tạ từ quê ở xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đến nhà trọ của D ở phường X, quận C, thành phố Hà Nội chơi và ở luôn tại nhà D. Sau khi đến ở nhà D được hai ngày, D đặt vấn đề với T là bạn của D có nhu cầu muốn mua dâm nếu T đồng ý bán dâm thì D sẽ thu xếp, tiền bán dâm sẽ chia đôi D và T mỗi người một nửa. T đồng ý.

Ngày 30/6/2017, T gọi điện rủ Đặng Thị H xuống Hà Nội kiếm việc làm. Đến tối cùng ngày H cùng Lý Thị Th có mặt tại nhà D.

Khoảng 13h00 ngày 03/7/2017, Hà Văn H cùng bạn là Hà Trọng T và Nguyễn Hữu T, sau khi uống rượu xong có nhu cầu mua dâm. Trước đó H đã xin và lưu số điện thoại của gái bán dâm nên H lấy điện thoại ra gọi điện vào số 01674006286 *(của Hà Thị Hương D)* đặt vấn đề cần 3 gái bán dâm đến nhà nghỉ T, phố Đ thuộc phường C, quận B, thành phố Hà Nội, D đồng ý thỏa thuận với H giá bán dâm là 500.000đ/người/ lượt. Sau đó, H, T và T đến nhà nghỉ thuê 3 phòng 202, 306 và 402 rồi H gọi điện và nhắn tin lại số phòng vào số điện thoại 016740062** của D.

Khi H gọi điện cho D, D đang ở phòng trọ tại phường X, quận C, T.P Hà Nội cùng Hoàng Thị T, Đặng Thị H và Lý Thị Th. Sau khi thỏa thuận với H, Dn bảo T đến phòng 202 nhà nghỉ T bán dâm cho khách, có cả H và Th đi bán dâm cùng. D dặn T thu tiền mua dâm của khách 3 người tổng cộng là 1.500.000đ. Sau đó D gọi H và Th đang ngủ ở trong phòng bảo H và Th đến nhà nghỉ T bán dâm cho khách. D dặn H vào Th là khách ở phòng 306 và 402, việc thu tiền của khách có người khác thu. Khi nào xong việc thì về, D sẽ trả cho H và Th mỗi người 250.000đ. Hvà Th đồng ý và đi xe ôm đến nhà nghỉ T. Đến nơi, H và Th gặp T đang đứng ở quầy lễ tân. Sau đó T vào phòng 202 gặp H, H đưa cho T 2.100.000đ gồm 1.500.000đ là tiền mua dâm của 3 người và 600.000đ là tiền cho thêm gái bán dâm. H vào phòng 306 gặp T, Th vào phòng 402 gặp T. Khi các đối tượng mua bán dâm đang quan hệ tình dục thì lực lượng công an đến kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bao cao su đã qua sử dụng và 2.100.000đ (thu giữ của Hoàng Thị T)

- 01 bao cao su đã qua sử dụng (của Đặng Thị H)

Ngày 9/8/2017, Hà Thị Hương D đến cơ quan công an đầu thú khai nhận việc môi giới cho T , H và Th đi bán dâm vào ngày 03/7/2017 như trên. Sau đó D bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên ngày 30/10/2017, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định truy nã đối với D. Ngày 07/11/2017, cơ quan điều tra ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 01/10/2018, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bắc Từ Liêm bắt giữ được D, D khai: sau khi làm việc tại cơ quan điều tra ngày 9/8/2017, D bị động thai do sức khỏe yếu, phải vào viện nằm theo dõi, không biết việc cơ quan công an triệu tập đến làm việc và truy nã.

Đối với Hà Văn H, Hà Trọng T, Nguyễn Hữu T có hành vi mua dâm, Hoàng Thị T, Đặng Thị H, Lý Thị Th có hành vi bán dâm. Ngày 08/8/2017, Công an quận Bắc Từ Liêm, T.P Hà Nội đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ đối với H, T và T, 200.000đ đối với T, H và Th theo quy định tại

khoản 1 Điều 22 và khoản 1 Điều 23 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 26/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội quyết định tố bị cáo Hà Thị Hương D về tội "Môi giới mại dâm" theo điểm e, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Thị Hương D về tội "Môi giới mại dâm" theo điểm e, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm đ, Khoản 2 Điều 328, Điểm s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Hà Thị Hương D với mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm,TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h ngày 03/7/2017**,** Hà Thị Hương D có hành vi môi giới cho Hoàng Thị T, Đặng Thị H, Lý Thị Th đi bán dâm cho Hà Văn H, Hà Trọng T, Nguyễn Hữu T tại nhà nghỉ T, phố Đ thuộc phường C, quận B, thành phố Hà Nội với giá thỏa thuận là 500.000/người/lượt, được hưởng tiền công môi giới 750.000 đồng. Khi các đối tượng đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang. Hành vi dẫn dắt người khác mua, bán dâm của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có hành vi môi giới cho 02 người trở lên nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống lành mạnh văn minh cũng như đạo đức xã hội, vi phạm Luật phòng, chống mại dâm, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân. Đồng thời hành vi môi giới mại dâm xâm hại đến thuần phong, mỹ tục dân tộc, làm xấu xí hình ảnh người phụ nữ , tha hoá nhân cách con người, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo phạm tội khi đang mang thai; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo một mình nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo theo "giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo" số: 120/GCN-HN/HCN ngày 15/01/2018 của Uỷ ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Ông ngoại bị cáo D có công trong cuộc kháng chiến chống Pháp, được Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất ngày 03/01/1966. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, n Khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định của pháp luật. Do bị cáo Hà Thị Hương D có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu ở trên, nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của Khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét bị cáo không có công ăn việc làm, không có thu nhập, đang phải nuôi con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 02 bao cao su không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- số tiền 2.100.000 đồng (tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam) là tiền môi giới và bán dâm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi bán dâm của Hoàng Thị T, Đặng Thị H, Lý Thị Th và hành vi mua dâm của Hà Văn H, Hà Trọng T, Nguyễn Hữu T, cơ quan Công an đã xử phạt hành chính là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hà Thị Hương D phạm tội "Môi giới mại dâm".

1. Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 238; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo: Hà Thị Hương D: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/01/2018 đến ngày 08/02/2018.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23, điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.1. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 2.100.000 (Hai triệu một trăm nghìn đồng)

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 113/18 ngày 22/5/2018 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

2.2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

2.3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q. BắcTừ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thế Vinh